

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG  
TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN**

*Đề tài:*

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH GIÁ  
TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC  
Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN,  
HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Lĩnh vực: Quản lí

Tác giả: Vũ Thị Minh Thảo

ĐẮK SONG, THÁNG 5/2023

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Đảng và Nhà nước ta coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. Giáo dục đào tạo đóng vai trò quan trọng là nhân tố chìa khóa, là động lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Chất lượng giáo dục có ý nghĩa quan trọng góp phần quyết định chất lượng nguồn nhân lực. Đối với các cơ sở giáo dục đào tạo nói chung, trường tiểu học nói riêng, chất lượng giáo dục khẳng định thương hiệu, uy tín cũng như là cơ hội đầu tư của nhà trường. Do đó, đảm bảo chất lượng giáo dục nói chung, chất lượng giáo dục trường tiểu học nói riêng không chỉ là mối quan tâm của các cấp quản lý mà đó còn là mối quan tâm trực tiếp của mỗi nhà trường.

Giáo dục có chất lượng sẽ đảm bảo các cơ sở giáo dục đào tạo thu hút học sinh, đảm bảo sự phát triển bền vững theo nhu cầu phát triển của kinh tế – xã hội. Để làm được điều đó, mỗi cơ sở giáo dục phải nhận thức được hiện trạng chất lượng giáo dục của cơ sở, đơn vị mình đang ở mức độ nào và phải làm gì để từng bước cải tiến nâng cao chất lượng. Kiểm định chất lượng giáo dục, trong đó có hoạt động tự đánh giá (TĐG) của cơ sở giáo dục chính là một giải pháp hữu hiệu để các cơ sở giáo dục cải tiến chất lượng giáo dục, duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học: “Chất lượng giáo dục trường tiểu học là sự đáp ứng mục tiêu của trường tiểu học, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của Luật giáo dục, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước” và “Tự đánh giá là quá trình trường tiểu học dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, tự xem xét, đánh giá thực trạng chất lượng các hoạt động giáo dục, cơ sở vật chất, các vấn đề liên quan khác của nhà trường để điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học.”.

Như vậy, hoạt động TĐG có vai trò rất quan trọng trong việc giúp nhà trường nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giáo dục của mình. Thực trạng công tác tự đánh giá ở địa phương cho thấy hiện nay tất cả các trường đều đã và đang thực hiện công tác tự đánh giá, một số trường đã được đánh giá ngoài để công nhận kiểm định chất lượng, một số trường đã được công nhận đạt cấp độ II kiểm định chất lượng, chất lượng giáo dục của các đơn vị từng bước được cải thiện. Tuy nhiên, trên thực tế việc thực hiện hoạt động TĐG tại các nhà trường đang gặp phải rất nhiều khó khăn, thậm chí có những cách hiểu, cách làm không đúng với mục đích của hoạt động tự đánh giá. Một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa nhận thức đầy đủ và quan tâm đúng mức về công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Việc lựa chọn nhân sự thực hiện hoạt động tự đánh giá, quá trình xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá, chưa thực hiện đầy đủ hoặc chưa khoa học quy trình tự

đánh giá theo quy định, việc lập hồ sơ minh chứng chưa hoa học,...Một số trường chưa đầu tư nhiều công sức, thời gian và điều kiện vật chất cho hoạt động tự đánh giá. Với thực trạng đó, việc cải thiện chất lượng giáo dục của nhiều trường chưa đạt được hiệu quả cao.

Trước thực trạng trên, cần có một nghiên cứu đầy đủ về Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng ở các trường Tiểu học trên địa bàn huyện, để đề xuất biện pháp quản lý nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng hoạt động này làm cơ sở cho việc thực hiện hoạt động đánh giá ngoài đạt mục tiêu kiểm định chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu xã hội nói chung. Đó cũng là lý do tôi lựa chọn và thực hiện nghiên cứu đề tài: ***“Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường Tiểu học Chu Văn An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông”***.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, đề xuất các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường Tiểu học Chu Văn An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

## **3. Đối tượng nghiên cứu**

Quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường Tiểu học Chu Văn An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

## **4. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu cơ sở lý luận của biện pháp quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường Tiểu học.
- Khảo sát, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường Tiểu học Chu Văn An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.
- Đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường Tiểu học Chu Văn An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông trong giai đoạn hiện nay.

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

### **5.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận**

Sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, nghiên cứu tài liệu khoa học, các văn bản quản lý chỉ đạo của ngành giáo dục nhằm hệ thống hóa cơ sở lý luận của biện pháp quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở nhad trường.

### **5.2. Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn**

Sử dụng các phương pháp điều tra, phỏng vấn, nghiên cứu sản phẩm hoạt động, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường Tiểu học Chu Văn An, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

### 5.3. Phương pháp thống kê toán học

- Sử dụng phương pháp thống kê trong xử lý số liệu, kết quả nghiên cứu.

## **6. Phạm vi nghiên cứu**

### 6.1. Phạm vi về khách thể và nội dung

- Ý kiến đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại trường Tiểu học Chu Văn An về hoạt động TĐG và quản lý hoạt động TĐG tại nhà trường.

- Hoạt động TĐG và quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục tại trường Tiểu học Chu Văn An.

### 6.2. Phạm vi thời gian

- Nghiên cứu năm học 2021-2022

## Chương 1

# CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

## 1. Cơ sở lý luận

### 1.1. Cơ sở pháp lý

Từ năm 2002, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành các chính sách để triển khai thực hiện công tác KĐCL. Trong nhiều văn bản của Đảng đã ban hành nội dung lãnh đạo về công tác xây dựng và phát triển hệ thống kiểm định, tiêu biểu như: Báo cáo kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII và phương hướng phát triển giáo dục đến năm 2010 của Bộ Chính trị tại Hội nghị lần thứ VI Ban Chấp hành Trung ương khóa IX chỉ rõ một trong những nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục và đào tạo là “Xây dựng cơ quan kiểm định chất lượng giáo dục theo mục tiêu giáo dục” [5, tập 61 tr.502], Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo xác định: "Hoàn thiện hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục. Định kỳ kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục, đào tạo và các chương trình đào tạo; công khai kết quả kiểm định" [1]. Đại hội XIII của Đảng xác định trong nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 về tiếp tục đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là hiện đại hoá giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo để đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế sâu rộng: “Tăng cường công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục; xếp hạng các trường đại học” [4].

Thực hiện đường lối của Đảng, năm 2002, Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Phòng kiểm định chất lượng đào tạo trong Vụ Đại học. Năm 2003, Cục Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục được thành lập đánh dấu một bước tiến mới trong sự phát triển hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục ở Việt Nam. Năm 2005, kiểm định chất lượng giáo dục được đưa vào Luật Giáo dục: “Kiểm định chất lượng giáo dục là biện pháp chủ yếu nhằm xác định mức độ thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung giáo dục đối với nhà trường và cơ sở giáo dục khác. Việc kiểm định chất lượng giáo dục được thực hiện định kỳ trong phạm vi cả nước và đối với từng cơ sở giáo dục. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục được công bố công khai để xã hội biết và giám sát” [10].

Từ năm 2007 đến nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều văn bản quy định về công tác đánh giá và kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo cùng các hướng dẫn cụ thể các tiêu chuẩn dùng để làm công cụ thực hiện. Cụ thể, năm 2007 ban hành Quyết định 65/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2007 ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá CLGD trường đại học. Năm 2008 ban hành Quyết định

số 04/2008/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá CLGD trường tiểu học; Quyết định số 80/2008/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá CLGD trường trung học phổ thông; Quyết định số 83/2008/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông. Năm 2009 ban hành Thông tư số 12/2009/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá CLGD trường trung học cơ sở. Năm 2010, Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án Xây dựng và phát triển hệ thống kiểm định CLGGD đối với giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp giai đoạn 2011 – 2020. Năm 2012, ban hành Thông tư 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 quy định về tiêu chuẩn đánh giá CLGD và quy trình, chu kỳ kiểm định CLGD cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Đối với giáo dục tiểu học hiện nay đang áp dụng Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định CLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

Hệ thống văn bản quy định về công tác đánh giá và kiểm định các cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo ngày càng đầy đủ, hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục tại Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Trong Chương VIII, Luật Giáo dục 2019 dành riêng mục 3 với 3 Điều 110, 111, 112 để quy định về kiểm định CLGD, Trong đó Điều 110 quy định về mục tiêu, nguyên tắc, đối tượng kiểm định CLGD; Điều 111 quy định nội dung quản lý nhà nước về kiểm định CLGD; Điều 112 quy định về tổ chức kiểm định CLGD [11].

## 1.2. Cơ sở khoa học

### Một số khái niệm

#### \* Tự đánh giá

Có nhiều quan niệm khác nhau về “tự đánh giá”. Tác giả Nguyễn Thị Hằng Nga trong luận văn “Tự đánh giá về tính cách của người cao tuổi ở Hà Nội” (2013), Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội) trích dẫn quan niệm của I.A. Polosova về tự đánh giá: “Có thể hiểu tự đánh giá ở hai nghĩa: Trước tiên là biểu tượng của con người về chính mình đã được hình thành một cách bền vững. Thứ hai, đó là quá trình tự đánh giá mình ở biểu tượng của nhân cách của mình được nảy sinh và được kiểm tra, được cải biên”[9]. Cũng theo dẫn của Tác giả Nguyễn Thị Hằng Nga, V.P. Levovich quan niệm: “Tự đánh giá là giai đoạn phát triển cao của tự ý thức. Nó bao gồm không những nhận thức của bản thân mà còn có sự đánh giá đúng mức sức lực và khả năng của mình, thái độ phê phán đối với bản

thân” [9].

Theo quan niệm của hai tác giả trên, có thể thấy tự đánh giá là giai đoạn phát triển cao của tự ý thức và bao gồm nhận biết đúng đắn, cụ thể, chính xác về sức lực và năng lực của mình và từ đó có thái độ đúng với bản thân mình.

Trong nghiên cứu về “Rèn luyện kỹ năng tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng cho học sinh trong dạy học phần sinh học vi sinh vật, sinh học lớp 10” của tác giả Lê Thị Tuyết Hằng đăng trên Tạp chí Giáo dục năm 2019 đã trích dẫn quan niệm tự đánh giá của Boud như sau: “Tự đánh giá là một quá trình đưa ra những quy định, tiêu chuẩn về hiệu suất công việc đạt được, sau đó đưa ra các phán đoán, nhận xét về kết quả và chất lượng công việc dựa vào các tiêu chuẩn đưa ra” [6]. Cũng theo dẫn của tác giả Lê Thị Tuyết Hằng, Andrade and Du đã quan niệm về TĐG của học sinh như sau: “Tự đánh giá là một phương pháp đánh giá quá trình, trong đó HS phản ánh và đánh giá chất lượng công việc và học tập của họ, đánh giá mức độ mà họ hoàn thành các mục tiêu hoặc các tiêu chí một cách rõ ràng, phát hiện ra những điểm mạnh và điểm yếu và sửa đổi cho phù hợp [6].

Theo trích dẫn của tác giả Hoàng Thu Huyền trong luận văn “Mối tương quan giữa tự đánh giá bản thân và kết quả học tập của học sinh lớp 5 tại Hà Nội”(ngành Tâm lý học lâm sàng trẻ em và vị thành niên - Đại học Giáo dục)(2012), Từ điển Tâm lý học của Vũ Dũng định nghĩa về tự đánh giá bản thân như sau: “Tự đánh giá bản thân là giá trị, ý nghĩa mà cá nhân tự xác định cho bản thân nói chung cũng như các khía cạnh riêng lẻ của nhân cách, của hoạt động, của hành vi” [7].

Từ các quan niệm về TĐG của các tác giả nêu trên, có thể thấy rằng mỗi tác giả đều đưa ra quan niệm về TĐG phù hợp với mục tiêu và nội dung lĩnh vực họ nghiên cứu, về TĐG của cá nhân con người và TĐG của một tổ chức, đơn vị.

Như vậy, với nội dung đề tài này, có thể hiểu: *Tự đánh giá là quá trình mỗi cá nhân, tổ chức tự xem xét, đánh giá một cách đúng đắn, cụ thể, chính xác về khả năng, năng lực cũng như kết quả thực hiện các mục tiêu hoặc các tiêu chí theo yêu cầu của cá nhân và tổ chức từ đó phát hiện ra những điểm mạnh để phát huy và điểm yếu để sửa đổi cho phù hợp.*

#### \* Kiểm định chất lượng giáo dục

Một trong những hoạt động của hệ thống đảm bảo chất lượng là KĐCL. KĐCL trở thành công cụ được sử dụng ở nhiều nước trên thế giới để nâng cao chất lượng giáo dục. Theo SEAMO (2003) “Kiểm định chất lượng là một quá trình xem xét chất lượng từ bên ngoài, được giáo dục đại học sử dụng để khảo sát, đánh giá các cơ sở giáo dục và các ngành đào tạo nhằm đảm bảo và cải tiến chất lượng” (Hội đồng kiểm định giáo dục đại học của Hoa Kỳ-CHEA, 2003). Ở Việt Nam, theo Luật Giáo dục: “Kiểm định chất lượng giáo dục trường tiểu học là hoạt động đánh giá, công nhận

trường tiểu học đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành [11].

Đối với trường tiểu học, kiểm định CLGD được hiểu là hoạt động đánh giá trường tiểu học để công nhận một cách chính thức nhà trường đạt được những tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kiểm định CLGD trường tiểu học vừa là một cơ chế của đảm bảo chất lượng vừa là giải pháp quản trị chất lượng.

**\* Tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục**

“Tự đánh giá là quá trình trường tiểu học dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, tự xem xét, đánh giá thực trạng chất lượng các hoạt động giáo dục, cơ sở vật chất, các vấn đề liên quan khác của nhà trường để điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học.”[2].

TĐG là khâu đầu tiên trong quy trình KĐCL cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. TĐG trường học là kiểu đánh giá nội bộ của nhà trường. Là quá trình nhà trường (cán bộ quản lý và các bộ phận trong trường) tiến hành tự xem xét, kiểm tra, đánh giá trên cơ sở các tiêu chuẩn đánh giá CLGD cơ sở giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định để báo cáo về tình trạng chất lượng, hiệu quả giáo dục, nhân lực, cơ sở vật chất cũng như các vấn đề liên quan khác, từ đó điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn CLGD.

**\* Quản lý giáo dục**

Có thể thấy, cũng như quản lý xã hội nói chung, quản lý giáo dục là một hoạt động có ý thức của con người nhằm theo đuổi những mục đích của mình. Có nhiều quan niệm khác nhau về quản lý giáo dục, có thể chia ra 2 cấp độ: tầm vĩ mô - quản lý một nền giáo dục (hệ thống giáo dục) và quản lý vi mô (quản lý một nhà trường, một cơ sở giáo dục).

Ở tầm vĩ mô, có thể kể đến một số khái niệm sau:

- Tác giả Trần Kiểm trích dẫn quan niệm của Nguyễn Kỳ, Bùi Trọng Tuân (1984) - Một số vấn đề của lý luận quản lý giáo dục: “Quản lý giáo dục được hiểu là những tác động tự giác (có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp quy luật) của chủ thể quản lý đến tất cả các mắt xích của hệ thống (từ cao nhất đến các cơ sở giáo dục là nhà trường) nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu phát triển giáo dục, đào tạo thế hệ trẻ theo yêu cầu của xã hội”[8, tr.10].

- Theo Trần Kiểm: “Quản lý giáo dục là sự tác động liên tục, có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý lên hệ thống giáo dục nhằm tạo ra tính vượt trội/tính trội của hệ thống; sử dụng một cách tối ưu các tiềm năng, các cơ hội của hệ thống



nhằm đưa hệ thống đến mục tiêu một cách tốt nhất trong điều kiện đảm bảo sự cân bằng với môi trường bên ngoài luôn luôn biến động.”, hay: “Quản lý giáo dục là hoạt động tự giác của chủ thể quản lý nhằm huy động, tổ chức điều phối, điều chỉnh, giám sát,...một cách có hiệu quả các nguồn lực giáo dục (nhân lực, vật lực, tài lực) phục vụ cho mục tiêu phát triển giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội” [8, tr.10].

Trong phạm vi nhà trường hay cơ sở giáo dục - cấp vi mô, có nhiều nội dung và đối tượng quản lý như: quản lý hoạt động giáo dục (hoạt động dạy học, giáo dục, giáo dục hướng nghiệp, ngoại khóa,...); quản lý lý đội ngũ giáo viên, nhân viên, học sinh, tài chính, tài sản;....Như vậy, có thể xem quản lý giáo dục trong phạm vi nhà trường là quản lý nhà trường.

Ở cấp độ vi mô, tác giả Trần Kiểm trong “Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục” (2021) đã trích dẫn một số định nghĩa của một số tác giả, cụ thể:

- Theo Nguyễn Kỳ, Bùi Trọng Tuân: Quản lý vi mô là quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường bao gồm hệ thống những tác động có hướng đích của hiệu trưởng đến các hoạt động giáo dục, đến con người (giáo viên, cán bộ nhân viên và học sinh), đến các nguồn lực (cơ sở vật chất, tài chính, thông tin,...), đến các ảnh hưởng ngoài nhà trường một cách hợp quy luật (quy luật quản lý, quy luật giáo dục, quy luật tâm lý, quy luật kinh tế, quy luật xã hội,...) nhằm đạt mục tiêu giáo dục” [8, tr.11].

- Theo P. V. Zimin, M. I. Kôndakôp, N. I. Xaxerđôtôp "Quản lý nhà trường là hệ thống xã hội sự phạm chuyên biệt, hệ thống này đòi hỏi những tác động có ý thức, có kế hoạch và hướng đích của chủ thể quản lý lên tất cả các mặt của đời sống nhà trường để đảm bảo sự vận hành tối ưu xã hội- kinh tế và tổ chức sự phạm của quá trình dạy học và giáo dục thế hệ đang lớn lên”[8, tr.12].

Tác giả Trần Kiểm thì cho rằng: “Quản lý giáo dục (vi mô) được hiểu là hệ thống những tác động tự giác (có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp quy luật) của chủ thể quản lý đến tập thể giáo viên, công nhân viên, tập thể học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu giáo dục của nhà trường” hay: “Quản lý giáo dục (vi mô) thực chất là những tác động của chủ thể quản lý vào quá trình giáo dục (được tiến hành bởi tập thể giáo viên và học sinh, với sự hỗ trợ đắc lực của các lực lượng xã hội) nhằm hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh theo mục tiêu đào tạo của nhà trường.”[8, tr.12].

Từ các khái niệm trên, có thể hiểu: *Quản lý giáo dục là những tác động có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống và hợp quy luật của chủ thể quản lý các cấp đến các khâu, các yếu tố, quá trình của hệ thống giáo dục, cơ sở giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.*

\* Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

Công tác quản lý nói chung và quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học nói riêng đều thực hiện 4 chức năng quản lý là: chức năng lập kế hoạch, chức năng tổ chức, chức năng lãnh đạo, chức năng kiểm tra.

Từ các khái niệm về “tự đánh giá”, “tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục”, “quản lý giáo dục” và các chức năng quản lý nói chung, có thể hiểu: *“ Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học là quá trình nhà quản lý thực hiện các chức năng quản lý để điều hành các bộ phận, cá nhân trong nhà trường và phối hợp với các bên liên quan tự xem xét, đánh giá thực trạng chất lượng các hoạt động giáo dục, cơ sở vật chất, các vấn đề liên quan khác của nhà trường dựa trên tiêu chuẩn đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, để điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học”*

Từ các khái niệm, có thể thấy: trong bối cảnh hội nhập, toàn cầu hóa hiện nay, giáo dục phải đi trước, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực cho công cuộc phát triển đất nước, kiểm định CLGD được xác định là giải pháp hữu hiệu giúp nâng cao CLGD, trong đó hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD đóng một vai trò quan trọng trong quá trình KĐCL, đây là khâu đầu tiên và cũng là khâu quan trọng nhất trong quy trình kiểm định CLGD của các nhà trường. Bằng việc thực hiện hoạt động TĐG, các cơ sở giáo dục xác định được thực trạng tổ chức quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh; các điều kiện cơ sở vật chất; thực trạng xây dựng các mối quan hệ giữa nhà trường và cộng đồng; chất lượng, hiệu quả giáo dục,... để xây dựng kế hoạch cải tiến, đổi mới, tìm ra các giải pháp hiệu quả nhằm duy trì, đảm bảo và nâng cao CLGD.

## **2. Thực trạng**

### **2.1. Thực trạng hoạt động tự đánh giá ở Trường Tiểu học Chu Văn An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông**

2.1.1 Thực trạng nhận thức về vai trò của kiểm định chất lượng giáo dục và tự đánh giá chất lượng giáo dục trong kiểm định chất lượng ở trường tiểu học

Kiểm định chất CLGD được nhà trường khai thực hiện từ năm 2012. Đến nay, trải qua hơn 10 năm triển khai thực hiện, công tác TĐG trong kiểm định CLGD đã được nhà trường quan tâm. Trước hết là việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ, cán bộ quản lý và giáo viên. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đã có nhìn nhận đúng đắn hơn về bản chất và vai trò của hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD. Đa số cán bộ giáo viên, nhân viên đã nhận thấy vai trò của TĐG đối với việc nâng cao CLGD của nhà trường. Thông qua hoạt động TĐG, nhà trường xác định được thực trạng tổ chức các hoạt động giáo dục để từ đó đề ra các biện pháp cải tiến nâng cao

chất lượng. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn một bộ phận giáo viên chưa thực sự nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động TĐG trong công tác kiểm định CLGD. Họ cho rằng TĐG trong kiểm định CLGD không mang lại nhiều lợi ích cho hoạt động giáo dục, chưa cần thiết và không cần thiết. Theo họ, công tác TĐG làm mất thời gian và tốn kém, làm ảnh hưởng công việc giảng dạy, giáo dục của nhà trường, của giáo viên và không thiết thực. Có thể thấy, sự nhận thức thiếu khoa học và phiến diện về hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng của một bộ phận giáo viên là do công tác truyền thông cũng như việc triển khai hoạt động TĐG của nhà trường trong thời gian trước đây là chưa hiệu quả, chưa cho giáo viên thấy được vì sao phải thực hiện TĐG chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường, thực hiện TĐG như thế nào và TĐG cái gì, ai TĐG, đồng thời cũng chưa cho họ thấy được tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường dẫn đến những nhận thức thiếu khoa học, khách quan làm cho hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD của nhà trường chưa mang lại hiệu quả cao, chưa thực sự góp phần vào việc nâng cao CLGD của nhà trường.

*Bảng 2.1.1. Thống kê nhận thức của CBQL, GV về vai trò của công tác TĐG kiểm định chất lượng (Kèm theo phụ lục mẫu phiếu khảo sát)*

2.1.2. Thực trạng thực hiện các nội dung tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

TĐG chất lượng giáo dục ở trường Tiểu học dựa trên 5 tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm:

- Đánh giá thực trạng tổ chức và quản lý nhà trường.
- Đánh giá thực trạng Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh
- Đánh giá thực trạng Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học
- Đánh giá thực trạng quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội
- Đánh giá thực trạng hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Trong thời gian qua, nhà trường đã triển khai TĐG các nội dung này thông qua các tiêu chí và chỉ báo cụ thể được quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT. Về cơ bản, việc đánh giá được thực hiện theo hướng dẫn, song trong quá trình TĐG từng tiêu chí, tiêu chuẩn của các nhóm chuyên trách còn mang tính hình thức, chưa nắm rõ cách làm và chưa thực sự hiểu bản chất của việc phân tích nội hàm tìm minh chứng, dẫn đến lúng túng, triển khai TĐG chưa đạt hiệu quả còn, nhiều nội dung có hiện tượng đối phó.

*Bảng 2.1.2. Kết quả thực hiện các nội dung TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ( Phụ lục)*

### 2.1.3. Thực trạng về hình thức hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

Hoạt động TĐG của nhà trường được tổ chức với đa dạng các phương pháp và hình thức. Tùy thuộc vào từng loại nhiệm vụ, nội hàm các chỉ báo của từng tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn mà áp dụng các phương pháp, hình thức khác nhau.

Quá trình tổ chức hoạt động TĐG tại trường tiểu học Chu Văn An đã áp dụng nhiều hình thức tương ứng với các phương pháp TĐG như: hình thức tổ chức nghiên cứu, quán triệt các văn bản, tài liệu liên quan đến hoạt động kiểm định chất lượng nói chung và hoạt động TĐG nói riêng. Hình thức quan sát: cá nhân, nhóm đánh giá, Hội đồng đánh giá trực tiếp quan sát các hoạt động của nhà trường, môi trường, cơ sở vật chất, cách bố trí, sắp xếp hồ sơ thiết bị, cách tổ chức dạy học,...hình thức này là sự cụ thể của phương pháp điều tra, quan sát. Phỏng vấn trực tiếp cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng. Các cá nhân được giao nhiệm vụ, khi muốn làm rõ hơn thực trạng các tiêu chí, tiêu chuẩn ngoài việc thu thập các minh chứng là văn bản, tài liệu hay quan sát hoạt động còn có thể trực tiếp đặt thêm các câu hỏi và trao đổi với các bên liên quan về các vấn đề liên quan đến thực trạng tiêu chí theo nội dung chỉ báo. Hình thức này là sự cụ thể phương pháp phỏng vấn. Đối với nhiệm vụ phân tích, xử lý minh chứng thu thập liên quan đến các số liệu cần sự chính xác, khoa học, Hội đồng tự đánh giá/nhóm/thành viên thực hiện hình thức lập biểu bảng để xử lý. Đây là hình thức cụ thể của phương pháp thống kê toán học...Nhìn chung, các hình thức tổ chức tương đối phù hợp. Tuy nhiên, việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt các văn bản liên quan đến hoạt động TĐG còn chưa thực sự hiệu quả.

#### *Bảng 2.1.3. Hiệu quả tổ chức các hình thức TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục*

### 2.1.4. Thực trạng tổ chức các lực lượng tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

Hoạt động TĐG của nhà trường được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá gồm: “Chủ tịch hội đồng là hiệu trưởng; Phó chủ tịch hội đồng là phó hiệu trưởng; Thư ký hội đồng là tổ trưởng tổ chuyên môn hoặc tổ trưởng tổ văn phòng hoặc giáo viên có năng lực của nhà trường; Các ủy viên hội đồng: Đại diện Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, đại diện cấp ủy Đảng và các tổ chức đoàn thể, đại diện giáo viên.”. Tuy nhiên, nhà trường chưa huy động được các lực lượng ngoài Hội đồng tự đánh giá vào thực hiện các hoạt động TĐG. Việc phối kết hợp giữa các lực lượng tham gia hoạt động TĐG chưa thực sự hiệu quả và chưa hỗ trợ nhiều cho nhau trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ TĐG.

Quá trình triển khai, các nhóm trưởng nhóm chuyên trách, thư ký Hội đồng TĐG chưa thực sự làm tốt trách nhiệm, thiếu sự chủ động trong quá trình phân công, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của nhóm và vai trò của cá nhân trong quá trình TĐG.

*Bảng 2.1.4. Khả năng đáp ứng các nhiệm vụ của các lực lượng khi tham gia hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục*

2.1.5. Thực trạng thực hiện quy trình tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của trường tiểu học

Theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, Quy trình TĐG của trường tiểu học gồm các bước sau:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá
2. Xây dựng kế hoạch TĐG
3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng
4. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí
5. Viết báo cáo tự đánh giá
6. Công bố báo cáo TĐG
7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo TĐG

Nhìn chung nhà trường đã tổ chức thực hiện đủ các bước trong quy trình. Song ở một số bước như: thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng, viết báo cáo tự đánh giá, triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá thực hiện chưa đảm bảo, hiệu quả chưa cao. Đặc biệt khâu xác định nội hàm để lập danh mục minh chứng cần thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng còn rất nhiều hạn chế. Cá nhân, tổ nhóm chưa thực sự hiểu đầy đủ nội hàm của các chỉ báo, do đó việc xác lập danh mục minh chứng nhiều khi chưa sát dẫn đến hiện tượng xác định minh chứng không cần thiết hoặc minh chứng không đáp ứng,...Ở bước viết báo cáo TĐG, khả năng tổng hợp của thư ký còn hạn chế, mô tả thực trạng sơ sài, chung chung dẫn đến việc đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và đề xuất các giải pháp cải tiến thiếu sát thực hoặc chưa đầy đủ, thiếu khả thi.

*Bảng 2.1.5. Mức độ thực hiện các bước quy trình TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục*

## **2.2. Thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá ở trường tiểu học Chu Văn An, huyện Đắk Song**

2.2.1. Thực trạng xây dựng kế hoạch tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

Kế hoạch hóa là xác định rõ mục tiêu, chương trình hành động, xác định từng bước đi, những điều kiện, phương tiện cần thiết trong một thời gian nhất định của cả hệ thống quản lý và bị quản lý. Kế hoạch TĐG giúp nhà trường xác định danh mục, khối lượng nội dung của hoạt động TĐG. Các công việc trong kế hoạch phải được phân bổ thời gian và nguồn lực đáp ứng phù hợp cho hoạt động TĐG. Do vậy, xây dựng kế hoạch TĐG là nhiệm vụ thiết yếu, là cơ sở để lãnh đạo nhà trường theo dõi tiến độ thực hiện công việc trong quá trình tổ chức hoạt động TĐG.

Để kế hoạch được xây dựng một cách khoa học và sát thực tế phải đảm bảo qua 4 bước:

- Bước một, tìm hiểu các vấn đề lý luận liên quan đến hoạt động TĐG chất lượng giáo dục trường tiểu học.

Bước hai: Phân tích thực trạng các vấn đề về nội dung hoạt động TĐG.

Bước ba: Xác định nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện kế hoạch.

Bước bốn: Xây dựng "sơ đồ khung" của việc lập kế hoạch.

Trên thực tế, việc xây dựng kế hoạch TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở nhà trường được thực hiện dựa trên mẫu kế hoạch của Thông tư 17 (từ năm 2018). Quá trình phân tích, tìm hiểu các vấn đề lý luận, thực trạng các vấn đề và xác định các nguồn lực, thời gian, khung kế hoạch,...chưa được nghiên cứu một cách đầy đủ, cụ thể, do đó các nội dung chưa thực sự sâu sát với thực tế và nhiều lúc khó triển khai thực hiện. Phân công trách nhiệm cho từng bộ phận, từng cá nhân chưa thực sự rõ ràng, phù hợp, chưa sát điều kiện, nguồn lực và kế hoạch năm học của trường; bố trí thời gian chưa thực sự hợp lý cho việc tổ chức các hoạt động TĐG, còn trùng vào thời điểm diễn ra sự kiện quan trọng của nhà trường hay các thời điểm thực hiện nhiệm vụ sơ kết học kỳ, tổng kết năm học,...

*Bảng 2.2.1. Kết quả thực hiện các bước xây dựng kế hoạch TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục*

2.2.2. Thực trạng tổ chức tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục trường tiểu học

Để đánh giá đúng thực tế, có hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường, đòi hỏi nhà trường phải tiến hành một loạt các nhiệm vụ theo một trình tự nhất định để đảm bảo hoạt động diễn ra đúng định hướng, đúng quy định, đỡ tốn công sức và tiền của. Trong quá trình tổ chức TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục, nhà trường đã thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức lựa chọn nhân sự cho hoạt động TĐG. Việc lựa chọn nhân sự cho hoạt động TĐG của nhà trường về cơ bản là tổ chức lựa chọn dựa trên cơ cấu tổ chức các tổ chuyên môn, trưởng các đoàn thể để đưa vào thành phần Hội đồng tự đánh giá

và trực tiếp tham gia các hoạt động thu thập, xử lý minh chứng, TĐG chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn.

- Phân công và tổ chức cho các thành viên TĐG theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định CLGD. Trên cơ sở nội dung TĐG được quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT và nhân sự được lựa chọn, nhà trường tổ chức phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá. Với các thành viên trong hội đồng (không tính Chủ tịch Hội đồng là người phụ trách chung), các thành viên được phân đều cho các tiêu chuẩn (mỗi tiêu chuẩn có 02 người phụ trách), đồng thời có 01 thư ký để thực hiện công tác tổng hợp, viết báo cáo. Tuy nhiên, nhà trường chưa phân công giáo viên ngoài hội đồng TĐG tham gia hoạt động TĐG dẫn đến khối lượng công việc của mỗi nhóm chuyên trách khá lớn, dẫn đến việc quá tải và thiếu thời gian để nghiên cứu, phân tích, xử lý.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động TĐG theo phân công và viết báo cáo TĐG. Theo hướng dẫn, để việc thu thập thông tin minh chứng cho hoạt động TĐG căn cứ vào các tiêu chí của các tiêu chuẩn đánh giá CLGD trường tiểu học, các nhóm TĐG tiến hành phân tích nội hàm của các tiêu chí, thu thập thông tin và minh chứng. Trên thực tế tại nhà trường, việc xây dựng danh mục minh chứng chủ yếu được thực hiện bởi cán bộ quản lý phụ trách, sau đó các nhóm TĐG căn cứ trên danh mục để thu thập, xử lý. Hơn thế, hoạt động thu thập xử lý được thực hiện bởi nhân viên văn thư. Do vậy, ở khâu này nhà trường chưa tổ chức để các nhóm chuyên trách dựa trên hướng dẫn và yêu cầu của từng chỉ báo, tiêu chí để lập danh mục minh chứng cần thiết. Đồng thời, nhà trường cũng chưa tổ chức để giáo viên trong toàn trường tham gia vào quá trình thu thập và xử lý thông tin minh chứng, dẫn đến việc quá tải khi thực hiện nhiệm vụ, làm cho hoạt động TĐG thiếu hiệu quả và còn thể hiện tính chất đối phó.

Hoạt động phân tích, TĐG các tiêu chí, tiêu chuẩn được thực hiện sau khi thu thập minh chứng. Trên cơ sở phân tích, TĐG các tiêu chí, các nhóm viết phiếu TĐG từng tiêu chí, tiêu chuẩn và Thư ký Hội đồng Tự đánh giá tổng hợp viết báo cáo tự đánh giá. Tuy nhiên, khả năng tổng hợp và diễn đạt của đa số thành viên chưa thực sự đáp ứng yêu cầu dẫn đến việc mô tả thực trạng, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu cũng như đề xuất biện pháp cải tiến chất lượng chưa thực sự phản ánh chính xác thực trạng về các hoạt động giáo dục của nhà trường và những giải pháp cần thiết để cải tiến chất lượng.

- Tổ chức tổng hợp, hoàn thiện và công khai báo cáo TĐG. Theo quy định, báo cáo kết quả đánh giá của từng tiêu chuẩn, tiêu chí sẽ được tổng hợp vào bảng tổng hợp kết quả TĐG sau khi được Hội đồng tự đánh giá góp ý và các nhóm làm việc hoàn thiện. Thư ký hội đồng chịu trách nhiệm tập hợp báo cáo của mỗi nhóm làm việc để triển khai viết báo cáo TĐG của trường tiểu học. Tại nhà trường, việc đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn được các nhóm thực hiện trên mẫu phiếu in sẵn. Các phiếu đánh

giá sẽ được chuyển cho Thư ký Hội đồng tự đánh giá để tổng hợp và thực hiện nhập đánh giá trên phần mềm Abot. Cách làm này, mặc dù phản ánh đúng chất lượng TĐG của các nhóm chuyên trách nhưng thư ký Hội đồng tự đánh giá phải thực hiện toàn bộ các khâu TĐG trên hệ thống phần mềm dẫn đến các cá nhân, tổ nhóm không nắm được cách thao tác, đánh giá trên hệ thống. Hơn thế, khối lượng công việc của thư ký sẽ nhiều dễ dẫn đến nhầm lẫn trong quá trình viết báo cáo.

Dự thảo báo cáo TĐG của trường được công bố lấy ý kiến đóng góp của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường. Đồng thời, được công bố công khai và cập nhật hằng năm (dưới dạng báo cáo bổ sung) và lưu trữ tại nhà trường.

*Bảng 2.2.2. Kết quả thực hiện các nội dung tổ chức TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục (Kèm theo phụ lục)*

2.2.3. Thực trạng công tác chỉ đạo hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục trường tiểu học

Sau khi xây dựng được kế hoạch và sắp xếp tổ chức, nhà quản lý phải điều khiển cho hệ thống hoạt động nhằm thực hiện mục tiêu đề ra. Ở nội dung này, nhà trường đã thực hiện chỉ đạo TĐG thông qua hướng dẫn thực hiện các văn bản của các cấp về kiểm định chất lượng như thông tư, công văn hướng dẫn, .. của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quá trình thực hiện, nhà trường thường xuyên giám sát tiến độ, chất lượng công việc của từng nhóm, bộ phận để kịp thời đưa ra những ý kiến chỉ đạo, động viên, khích lệ cũng như đôn đốc, nhắc nhở hoặc giúp các nhóm tháo gỡ khó khăn trong hoạt động TĐG. Tuy vậy, trong chỉ đạo thực hiện TĐG, nhà trường chưa tổ chức hướng dẫn giáo viên kỹ thuật thu thập thông tin minh chứng, cách dán mã, sắp xếp hồ sơ minh chứng theo hộp, mẫu biên bản, văn bản quy định về trách nhiệm, quyền hạn của các bộ phận, cá nhân trong trường, ....đối với hoạt động kiểm định chất lượng.

*Bảng 2.2.3. Kết quả thực hiện các nội dung chỉ đạo hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục (Phụ lục)*

2.2.4. Thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

Trong quá trình tổ chức hoạt động TĐG, nhà trường thực hiện kiểm tra, giám sát thông qua rà soát tiến độ và mức độ thực hiện so với chương trình kế hoạch, yêu cầu hoặc thông qua việc yêu cầu báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện, trao đổi trực tiếp với trưởng nhóm, thành viên của các nhóm, trưởng các bộ phận để nắm bắt kết quả thực hiện, từ đó có những đánh giá phù hợp làm cơ sở cho việc tư vấn, thúc đẩy quá trình thực hiện hoạt động TĐG của các nhóm, thành viên, của cả Hội đồng TĐG.

*Bảng 2.2.4. Kết quả thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục (phụ lục)*



### 2.2.5. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

Để hoạt động TĐG được diễn ra hiệu quả đòi hỏi những điều kiện hỗ trợ cụ thể như: cơ sở vật chất, trang thiết bị (phòng làm việc với hệ thống bàn ghế, tủ, hộp đựng hồ sơ; máy tính, máy in, máy photocopy;.....); hệ thống văn bản hướng dẫn (Thông tư, công văn, hướng dẫn, biểu mẫu,...); sự hỗ trợ của cộng đồng đối với công tác TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường; chế độ bồi dưỡng hợp lý nhằm động viên tinh thần làm việc của các thành viên Hội đồng tự đánh giá; công tác văn thư lưu trữ,... Với nội dung này, nhà trường đã tổ chức để các bộ phận giúp việc đề xuất trang bị các điều kiện cho hoạt động TĐG phù hợp điều kiện, khả năng của nhà trường. Chỉ đạo các cá nhân, bộ phận khai thác phù hợp các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động TĐG đạt hiệu quả.

Bảng 2.2.5. Mức độ đáp ứng các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục (phụ lục).

Từ thực trạng đã nêu dẫn đến trong suốt thời gian từ năm học 2017-2018 đến năm học 2021-2022, nhà trường không tiến hành được hoạt động thu thập, xử lý thông tin minh chứng, giáo viên không hiểu và không tham gia thực hiện thu thập, xử lý minh chứng, viết phiếu TĐG tiêu chí, tiêu chuẩn.

## **2.3. Đánh giá chung về thực trạng tự đánh giá và quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng ở trường Tiểu học Chu Văn An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông**

### 2.3.1. Ưu điểm

- Đối với hoạt động TĐG:

+ Quan tâm tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ, cán bộ quản lý và giáo viên về TĐG trong kiểm định CLGD. Đa số cán bộ giáo viên, nhân viên đã nhận thấy vai trò của TĐG đối với việc nâng cao CLGD của nhà trường.

+ Thông qua hoạt động TĐG, nhà trường xác định được thực trạng tổ chức các hoạt động giáo dục để từ đó đề ra các biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng.

+ Thực hiện TĐG các nội dung theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT.

+ Nhà trường đã áp dụng nhiều hình thức tương ứng với các phương pháp TĐG như: hình thức tổ chức nghiên cứu, quán triệt các văn bản, tài liệu liên quan đến TĐG, hình thức quan sát, phỏng vấn trực tiếp cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng, lập biểu bảng để xử lý số liệu.

+ Hoạt động TĐG của nhà trường được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá với thành phần theo quy định.

+ Tổ chức thực hiện đủ 7 bước trong quy trình TĐG.

- Đối với quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD của nhà trường:

+ Kế hoạch TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục ở nhà trường được thực hiện dựa trên mẫu kế hoạch của Thông tư 17 (từ năm 2018).

+ Tổ chức xây dựng được đội ngũ TĐG là cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn, văn phòng, trưởng các đoàn thể. Phân công và xác định trách nhiệm của từng người, từng bộ phận trong TĐG chất lượng giáo dục.

- Sự tác động tích cực của điều kiện kinh tế-xã hội, cơ chế thực hiện TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục, nhận thức của cộng đồng:

+ Quá trình xây dựng nông thôn mới, đô thị mới đã tác động trực tiếp đến sự phát triển giáo dục của địa phương. Điều kiện cơ sở vật chất của các nhà trường được đầu tư xây dựng, các hoạt động giáo dục được quan tâm tổ chức.

+ Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý điều hành của các cấp quản lý liên quan đến hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD, quản lý chất lượng, thực hiện chương trình giáo dục, nhân sự,...ngày càng hoàn thiện. Cụ thể như: Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định CLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Công văn 5932/BGDĐT-QLCL, ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn TĐG và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông; Luật Giáo dục; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường Tiểu học; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông; ...

- Cộng đồng ngày càng quan tâm hơn với hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cấp quản lý giáo dục ở địa phương có sự quan tâm chỉ đạo đối với hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD, kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện hoạt động TĐG chất lượng, xây dựng trường học đạt chuẩn, ban hành nghị quyết về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong từng giai đoạn, quy định về thời gian hoàn thành TĐG trong từng năm học, thành lập các tổ kiểm tra, tư vấn công tác TĐG, xây dựng trường đạt chuẩn.

### 2.3.2. Hạn chế

- Một bộ phận giáo viên chưa thực sự nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động TĐG trong công tác kiểm định CLGD.

- Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt các văn bản liên quan đến hoạt động TĐG còn chưa thực sự hiệu quả.

- Nhà trường chưa huy động được các lực lượng ngoài Hội đồng tự đánh giá vào thực hiện các hoạt động TĐG. Việc phối kết hợp giữa các lực lượng tham gia hoạt động TĐG chưa thực sự hiệu quả và chưa hỗ trợ nhiều cho nhau trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ TĐG.

- Ở bước 3, 5,7 của quy trình TĐG (thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng; viết báo cáo TĐG; triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo TĐG) thực hiện chưa thực sự hiệu quả. Khâu xác định nội hàm để lập danh mục minh chứng cần thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng còn rất nhiều hạn chế. Cá nhân, tổ nhóm chưa thực sự hiểu đầy đủ nội hàm của các chỉ báo, do đó việc xác lập danh mục minh chứng nhiều khi chưa sát dẫn đến hiện tượng xác định minh chứng không cần thiết hoặc minh chứng không đáp ứng,...Ở bước viết báo cáo TĐG, khả năng tổng hợp của thư ký còn hạn chế, mô tả thực trạng sơ sài, chung chung dẫn đến việc đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và đề xuất các giải pháp cải tiến thiếu sát thực hoặc chưa đầy đủ, thiếu khả thi.

- Việc xác định các nguồn lực, thời gian, khung kế hoạch,...chưa được nghiên cứu một cách đầy đủ, cụ thể, do đó các nội dung chưa thực sự sâu sát với thực tế và nhiều lúc khó thực hiện. Phân công trách nhiệm cho từng bộ phận, từng cá nhân chưa thực sự rõ ràng, phù hợp, chưa sát điều kiện, nguồn lực và kế hoạch năm học của trường; bố trí thời gian chưa thực sự hợp lý cho việc tổ chức các hoạt động TĐG, còn trùng vào thời điểm diễn ra sự kiện quan trọng của nhà trường hay các thời điểm thực hiện nhiệm vụ sơ kết học kỳ, tổng kết năm học,...

- Một số tổ trưởng và thành viên của các nhóm chuyên trách chưa chủ động triển khai được hoạt động TĐG đối với tiêu chí, tiêu chuẩn được phân công.

- Chưa tổ chức để giáo viên trong toàn trường tham gia vào quá trình thu thập và xử lý thông tin minh chứng.

- Chưa tổ chức hướng dẫn giáo viên kỹ thuật thu thập thông tin minh chứng, cách dán mã, sắp xếp hồ sơ minh chứng theo hộp, mẫu biên bản, văn bản quy định về trách nhiệm, quyền hạn của các bộ phận, cá nhân trong trường, ....đối với hoạt động kiểm định chất lượng.

- Việc lập kế hoạch để đáp ứng các yêu cầu về cơ sở vật chất, phương tiện, tài liệu, tài chính, thời gian, cơ chế phối hợp giữa các bộ phận, cá nhân chưa được thực hiện. Thiếu kiểm tra, đánh giá các điều kiện để đánh giá được mức độ đáp ứng và sự phối hợp trong khai thác, sử dụng các điều kiện trong hoạt động TĐG để tham mưu bổ

sung, chỉ đạo khai thác có hiệu quả các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động TĐG đạt hiệu quả cao.

### 2.3.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Một là, công tác bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về KĐCL và hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD chưa có hiệu quả.

Hai là, việc lựa chọn nhân sự, phân công nhiệm vụ cho hoạt động kiểm định CLGD chưa thực sự được tổ chức khoa học, chặt chẽ.

Ba là, việc bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng TĐG trong kiểm định CLGD cho đội ngũ tham gia hoạt động TĐG chưa được thực sự quan tâm.

Bốn là, nhà trường chưa thực sự chú trọng trong quản lý các điều kiện hỗ trợ. Thiếu chủ động trong lập kế hoạch đáp ứng các yêu cầu về cơ sở vật chất, phương tiện, tài liệu, tài chính, thời gian, cơ chế phối hợp giữa các bộ phận, cá nhân.

Năm là, việc tổ chức thực hiện các chức năng quản lý của hiệu trưởng đối với hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng còn chưa thực sự chặt chẽ, khoa học, điều hành các bộ phận, cá nhân trong quá trình thực hiện TĐG còn chưa rõ ràng, thiếu sát sao

## **3. Các biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục tại trường Tiểu học Chu Văn An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông**

3.1. Tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về TĐG trong kiểm định CLGD

3.1.1. Chủ động tổ chức nghiên cứu các văn bản về công tác KĐCL, TĐG trong kiểm định CLGD

Để nâng cao nhận thức về mục đích ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác KĐCL cũng như TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục và những nội dung, yêu cầu, nguyên tắc,...thực hiện TĐG trong kiểm định CLGD,...nhà quản lý cần tổ chức thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, cần xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể về nội dung, đối tượng, thời gian, cách thức tổ chức thực hiện.

Thứ hai, cập nhật, lưu trữ văn bản của Đảng, Nhà nước về thực hiện TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục; đồng thời, tra cứu, sưu tập, lựa chọn các bài viết, đề tài nghiên cứu về TĐG trong kiểm định CLGD trên các tạp chí khoa học như: Tạp chí Tia sáng, Tạp chí giáo dục,...để giới thiệu tới viên chức, người lao động trong đơn vị trên các phần mềm quản trị hồ sơ, website, các nhóm zalo, fanpage của nhà trường. Định hướng các vấn đề trọng tâm cần nghiên cứu trong các văn bản, các bài viết và thời gian nghiên cứu để viên chức chủ động tìm hiểu trước khi tổ chức hội nghị toàn

trường bằng một số câu hỏi gợi mở như: Văn bản/bài viết nói về vấn đề gì? Bạn hiểu gì về KĐCL giáo dục? TĐG trong kiểm định CLGD tại trường tiểu học nhằm mục đích gì? Vai trò của TĐG đối với việc nâng cao CLGD? Các nội dung TĐG chất lượng giáo dục tại trường tiểu học là gì? Quy trình tổ chức hoạt động TĐG được thực hiện như thế nào?....

Thứ ba, nhà quản lý sau khi chia sẻ văn bản, đường link các tạp chí, bài viết tới toàn trường cần tổ chức hội nghị để viên chức nghiên cứu nội dung văn bản, bài viết, bài nghiên cứu trên cơ sở các câu hỏi định hướng khai thác nội dung với các hình thức nghiên cứu cá nhân, trao đổi thảo luận trong nhóm, trước toàn hội nghị. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá bằng cách thu thập thông tin qua phiếu hỏi, qua thảo luận, chia sẻ tại hội nghị. Hiệu trưởng tạo điều kiện để giáo viên đề xuất những vướng mắc, mạnh dạn trao đổi về các nội dung còn khó hiểu, đồng thời kiểm tra qua việc thực hiện các nghiệp vụ cụ thể của CB, GV, NV xem đã bám sát nội dung, quy trình và nguyên tắc hay chưa để có sự tư vấn, giúp đỡ kịp thời.

Thứ tư, từ những kiến thức mà viên chức thu nhận được qua nghiên cứu các văn bản, các bài viết, bài nghiên cứu, sách và các nội dung chia sẻ, thảo luận,...nhà quản lý có thể giúp viên chức khái quát một số vấn đề trọng tâm về TĐG trong kiểm định CLGD tại cơ sở giáo dục.

Thứ năm, sau khi tổ chức hội nghị nghiên cứu, nhà quản lý cần định hướng để mỗi thành viên trong hội đồng nhà trường cùng tham gia vào công tác truyền thông cho hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục. Mỗi thành viên của hội đồng nhà trường thực hiện công tác truyền thông thông qua các cuộc họp phụ huynh học sinh, qua các trang, nhóm trên mạng xã hội như zalo nhóm lớp.

Làm theo cách này, nhà quản lý giúp viên chức chủ động học tập, nghiên cứu để có hiểu biết về TĐG trong kiểm định CLGD hơn là chỉ tổ chức quán triệt hoặc giới thiệu văn bản cho viên chức tự nghiên cứu mà không có hội nghị để thảo luận. Đồng thời, phương pháp này cũng giúp nhà trường lan tỏa sự hiểu biết cũng như sự tham gia của cộng đồng vào hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD thông qua đội ngũ tuyên truyền viên là các giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

3.1.2. Làm tốt công tác tham mưu, phối kết hợp với các tổ chức, đoàn thể trong hoạt động truyền thông

Bên cạnh việc chủ động tổ chức hoạt động học tập, nghiên cứu, hội nghị, hội thảo, nhà trường cần tập trung tổ chức thực hiện tốt công tác phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường trong công tác truyền thông để đảm bảo không chỉ viên chức trong nhà trường mà cả những tổ chức, cá nhân có trách nhiệm ngoài cộng đồng xã hội cũng nắm bắt và hiểu biết về KĐCLGD, từ đó hỗ trợ nhà trường làm tốt công tác TĐG trong kiểm định chất CLGD tại nhà trường.

Để làm được điều này, trên cơ sở nội dung công tác truyền thông đã được xây dựng trong kế hoạch, nhà trường cần chủ động trong công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về TĐG trong kiểm định CLGD của nhà trường để tranh thủ sự chỉ đạo cũng như sự định hướng, hỗ trợ nhiều mặt của địa phương cho công tác này, chẳng hạn như việc phổ biến mục đích của hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD ở trường tiểu học, các điều kiện hỗ trợ để hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả,... đến các tổ dân phố/thôn để cộng đồng hỗ trợ nhà trường trong quá trình triển khai hoạt động giáo dục nói chung và hoạt động TĐG chất lượng nói riêng. Mặt khác, nhà quản lý cần chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường như công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh, hội phụ nữ, ...để tổ chức truyền thông về hoạt động này và phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục đặc biệt là các hoạt động trải nghiệm,...

### 3.2. Chú trọng lựa chọn bộ máy nhân sự thực hiện hoạt động tự đánh giá

Việc lựa chọn bộ máy nhân sự cho hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD chính là việc lựa chọn nhân sự cho Hội đồng tự đánh giá và các thành viên các nhóm chuyên trách là nhân sự ngoài hội đồng. Để đảm bảo hiệu quả làm việc của Hội đồng tự đánh giá và các nhóm công tác đòi hỏi công tác lựa chọn nhân sự phải được thực hiện một cách khoa học và theo một trình tự nhất định từ việc tính toán dự kiến về số lượng, đánh giá nhận định về chất lượng nhân sự trước khi thực hiện bố trí nhân sự cho từng nội dung công việc. Quá trình lựa chọn cần đảm bảo theo các bước cụ thể như sau:

#### 3.2.1. Xác định cơ cấu, số lượng, chất lượng nhân sự theo yêu cầu nội dung TĐG

Nhà quản lý cần tính toán trước xem với quy mô hoạt động của nhà trường thì số lượng nhân sự cần thiết cho Hội đồng tự đánh giá của nhà trường là bao nhiêu, với các nội dung TĐG theo quy định cần thiết phải thành lập mấy nhóm công tác/tổ chuyên trách, thành viên Hội đồng tự đánh giá phải đảm bảo cơ cấu như thế nào về tổ chức, về chuyên môn; các nhóm công tác theo từng nội dung TĐG cần thiết phải đáp ứng chuyên môn nào,....

Nói cách khác, nhà quản lý cần xác định trước số lượng người cần cho tổ chức hoạt động TĐG, những người có khả năng đảm nhiệm công việc theo nội dung của hoạt động TĐG, ....Ngoài các tiêu chuẩn về chuyên môn, nhà quản lý cần xem xét đến khía cạnh phẩm chất như ý thức tập thể, tinh thần trách nhiệm, hợp tác trong công việc,...

#### 3.2.2. Đảm bảo tính chuyên môn hóa, sự hợp tác, quyền hạn quản trị phù hợp và sự phát triển cho từng cá nhân

Nội dung các tiêu chuẩn TĐG phản ánh các hoạt động của nhà trường, mỗi hoạt động có các tiêu chí, chỉ báo đánh giá riêng về chất lượng. Vì thế, chỉ có những cán bộ, giáo viên có kinh nghiệm, năng lực mới phân tích, đánh giá đúng chất lượng các hoạt động của nhà trường. Do vậy, khi lựa chọn thành viên cho Hội đồng tự đánh giá cần chú ý đến việc cơ cấu thành viên đáp ứng chuyên môn theo nội dung các hoạt động ở 5 tiêu chuẩn để khi thành lập các nhóm công tác, những thành viên này sẽ là cốt cán, trưởng nhóm điều hành thực hiện hoạt động TĐG cho tiêu chuẩn được phân công.

Đối với thành viên nhóm công tác, ngoài nhân sự là thành viên trong Hội đồng tự đánh giá, nhà trường có thể lựa chọn những giáo viên, nhân viên ngoài trường để tham gia thành viên nhóm công tác. Những nhân sự này cũng cần được lựa chọn và bố trí vào nhóm phù hợp với chuyên môn và công tác kiêm nhiệm. Ví dụ, những người trong bộ phận lập kế hoạch TĐG cần có năng lực lập kế hoạch; người trong nhóm thư ký cần có khả năng tổng hợp, khả năng diễn đạt câu từ rõ ràng, súc tích; người trong bộ phận thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng tự đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học cần có năng lực thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng... Lựa chọn và phân công phù hợp theo năng lực của từng cá nhân làm cho người được phân công cảm thấy hứng thú khi thực hiện công việc. Mỗi người thường có năng lực trên nhiều lĩnh vực khác nhau và có thể tham gia vào nhiều vị trí công việc khác nhau. Tuy nhiên, người quản lý cần phải phân tích đánh giá để xem xét lĩnh vực chuyên môn mà họ có thể làm chủ và đem lại lợi ích lớn nhất cho nhà trường, từ đó sắp xếp họ vào đúng vị trí để phát huy tối đa khả năng trong làm việc.

Bên cạnh đó, nhà quản lý cần xác định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong TĐG chất lượng giáo dục trường tiểu học. Phân công, phân nhiệm rõ ràng sẽ đảm bảo sự ràng buộc trách nhiệm, tính hợp tác, phát huy được năng lực của từng cá nhân, bộ phận, không có sự chông chéo khi thực hiện hoạt động TĐG. Đồng thời, đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất hỗ trợ quá trình làm việc, hệ thống thông tin phải được đảm bảo.

### 3.3. Quan tâm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng TĐG cho đội ngũ thực hiện hoạt động TĐG

Nội dung bồi dưỡng năng lực cho cán bộ giáo viên, nhân viên căn cứ trên vị trí việc làm và nhiệm vụ được phân công. Đối với hoạt động TĐG, CBQL là người thực hiện các chức năng quản lý lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; giáo viên, nhân viên là những người thừa hành nhiệm vụ, thực hiện các khâu: thu thập, xử lý thông tin minh chứng, đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn, viết báo cáo tự đánh giá,... Do đó, đối với CBQL tập chung vào bồi dưỡng các nội dung theo các chức năng quản lý như lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và phương pháp kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch. Bên cạnh

đó, CBQL cũng cần được bồi dưỡng các kiến thức và kỹ năng trong hoạt động thu thập, xử lý thông tin minh chứng, viết phiếu đánh giá, báo cáo tự đánh giá,... như kỹ năng phân tích tiêu chí tìm minh chứng tiêu chí, sắp xếp minh chứng theo thứ tự nội hàm chỉ báo, tiêu chí của tiêu chuẩn đánh giá cơ sở GDPT; cách xử lý và phân tích các minh chứng (mã hóa, tạo đường dẫn); sử dụng minh chứng (kèm theo nhận định, đánh giá trong phiếu đánh giá tiêu chí, báo cáo tự đánh giá); lưu trữ và bảo quản,... để có thể tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên, nhân viên thực hiện các nội dung này.

Với giáo viên, nhân viên nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kỹ năng thu thập, xử lý thông tin, minh chứng; phương pháp và kỹ thuật viết phiếu đánh giá tiêu chí, báo cáo tự đánh giá; phương pháp phân tích, đánh giá báo cáo và tham gia hoàn thiện báo cáo,....

Các nội dung bồi dưỡng tập trung thực hiện theo nội dung Công văn 5932/BGDĐT-QLCL, ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Đối với cơ sở giáo dục, hoạt động bồi dưỡng có thể thực hiện theo hình thức chia thành 2 hoặc 3 nhóm đối tượng: cán bộ quản lý, toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên; thành viên HĐTĐG và thành viên tham gia các nhóm công tác chuyên trách (Nếu nhà trường đã phân công giáo viên, nhân viên không phải là thành viên Hội đồng tự đánh giá tham gia hết vào các nhóm công tác thì không cần tổ chức bồi dưỡng riêng cho thành viên Hội đồng tự đánh giá và thành viên nhóm công tác).

- Đối với cán bộ quản lý, thực hiện tự nghiên cứu sau đó thảo luận, thống nhất nội dung trong nội bộ cán bộ quản lý.

- Đối với toàn thể hội đồng sư phạm (toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên): tập trung vào những vấn đề chung về mục đích, nội dung, quy trình, nguyên tắc, kỹ thuật thu thập, xử lý thông tin, minh chứng, sử dụng thông tin, minh chứng,...; tham gia góp ý kiến hoàn thiện báo cáo...

- Đối với thành viên Hội đồng tự đánh giá và thành viên các nhóm công tác thực hiện theo ba bước, bước 1: tự nghiên cứu tài liệu, bước 2: trao đổi, chia sẻ, thống nhất cách hiểu về từng nội dung, bước 3: Thực hành mô phỏng hoạt động TĐG (chia theo nhóm công tác, mỗi nhóm thực hiện một nội dung/một tiêu chí - đảm bảo tất cả các nội dung đều được tổ chức thực hiện, các nhóm thực hiện và báo cáo trước hội nghị).

Ngoài ra, khi thực hiện phân công nhiệm vụ trong các nhóm công tác, các Nhóm trưởng của mỗi nhóm kết hợp với nhóm thư ký tiếp tục chia sẻ, hướng dẫn thành viên cách thực hiện nhiệm vụ cụ thể để củng cố, khắc sâu kiến thức, kỹ năng trong hoạt động TĐG cho từng thành viên khi tham gia hoạt động này.



Thực hiện theo các bước trên, không chỉ giúp cho cán bộ quản lý và thành viên trong Hội đồng tự đánh giá có khả năng tổ chức thực hiện tốt hoạt động TĐG mà còn giúp cho toàn bộ đội ngũ trong nhà trường có sự hiểu biết để tham gia hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ TĐG chất lượng tại đơn vị một cách có hiệu quả.

#### 3.4. Đảm bảo các điều kiện hỗ trợ cho thực hiện hoạt động tự đánh giá

Thứ nhất, việc cung cấp, phổ biến các văn bản hướng dẫn công tác TĐG trong kiểm định chất lượng của cấp trên và của nhà trường.

Hiệu trưởng phải cập nhật đầy đủ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về TĐG trong kiểm định chất lượng của các cấp quản lý. Nghiên cứu thật kỹ văn bản để hiểu đúng, đủ nội dung và định hướng vận dụng, triển khai. Để đảm bảo hiệu lực thi hành các văn bản hướng dẫn về hoạt động TĐG, trước hết nhà quản lý cần quan tâm giáo dục pháp luật để làm cho CBQL, giáo viên, nhân viên nhận thức sâu sắc về pháp luật, đảm bảo pháp chế trong thực thi hoạt động TĐG. Khi nói đến việc thực hiện các văn bản quản lý, chỉ đạo của ngành là phải có ý thức thực hiện một cách nghiêm túc, triệt để.

Hiệu trưởng phải phổ biến, quán triệt cho CBQL, giáo viên, nhân viên từ chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, đến các văn bản quy định, hướng dẫn của ngành về hoạt động TĐG trong trường học. Đồng thời cung cấp đầy đủ văn bản đến CBQL, giáo viên, nhân viên để họ tiếp tục nghiên cứu trong quá trình thực hiện TĐG. Đảm bảo tất cả các cá nhân, bộ phận trong nhà trường đều nắm vững nội dung, quy trình, nguyên tắc trong TĐG. Niêm yết công khai các văn bản quy định, hướng dẫn công tác TĐG để mọi người biết, thực hiện.

Các loại quyết định, kế hoạch, chương trình, nội quy, quy chế, phương án của nhà trường đều phải được xây dựng thành văn bản hoàn chỉnh, đầy đủ, lưu trữ một cách khoa học, có hệ thống phục vụ cho công tác quản lý, điều hành cũng như công tác TĐG của nhà trường.

Kiểm tra thường xuyên CBQL, giáo viên, nhân viên thực hiện các văn bản quy định, hướng dẫn TĐG. Hiệu trưởng cần phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thực hiện của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các hoạt động chức năng của họ.

#### Thứ hai, đối với hoạt động văn thư, lưu trữ

Để công tác văn thư, lưu trữ của nhà trường được thực hiện một cách nghiêm túc, khoa học, phục vụ tốt các hoạt động quản lý và giáo dục nói chung và hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng nói riêng, Hiệu trưởng nhà trường cần quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thường xuyên công tác văn thư, lưu trữ đảm bảo nhân viên văn thư, lưu trữ làm tốt công tác lập danh mục, thành phần hồ sơ tài liệu liên quan để lập kế hoạch cụ thể cho việc soạn thảo, thu thập, sắp xếp, lưu giữ, bảo quản các nguồn tài liệu hình thành trong hoạt động của nhà trường để dễ dàng tra cứu, tìm

kiểm phục vụ cho công việc nói chung và cung cấp thông tin, minh chứng phục vụ hoạt động TĐG của nhà trường.

Thứ ba, tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ cho hoạt động tự đánh giá của nhà trường

Hiệu trưởng cần tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng chung về cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị của nhà trường cũng như các phương tiện, thiết bị cần thiết cho hoạt động TĐG. Trên cơ sở kết quả rà soát và nhu cầu cần có để lập kế hoạch và thực hiện mua sắm, bổ sung, sửa chữa, bảo trì và huy động nguồn lực trong cộng đồng xã hội để hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và hoạt động TĐG, đồng thời phù hợp với khả năng tài chính của nhà trường. năng phục vụ tốt nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và hoạt động TĐG. Bên cạnh đó, nhà quản lý cần phân trách nhiệm quản lý, khai thác, sử dụng phương tiện thiết bị có hiệu quả cụ thể đối người được giao sử dụng hoặc người phụ trách quản lý cơ sở vật chất, thiết bị.

Thứ tư, chú trọng xây dựng mối quan hệ hợp tác, phối hợp, hỗ trợ giữa các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nhà trường

Để tạo dựng được một môi trường làm việc trong đó có sự phối hợp, giúp đỡ nhau trong công việc, đòi hỏi người CBQL phải:

- Tổ chức xây dựng được Quy chế làm việc của cơ quan, Quy tắc ứng xử, Quy chế phối hợp giữa nhà trường và các tổ chức chính trị-xã hội,... tạo được sự đồng thuận trong hội đồng sư phạm, trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các cá nhân, tổ chức trong nhà trường.

- Luôn gương mẫu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ.; giải quyết công việc khoa học, có kế hoạch, đúng tiến độ, chia sẻ, giúp đỡ đồng nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- CBQL cần chia sẻ mục tiêu, tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược phát triển, ...với tất cả CBGV, NV. Muốn tạo dựng được mối quan hệ hợp tác cũng như nhận được sự chia sẻ công việc, trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cần, người CBQL cần thông tin cho đội ngũ về mục tiêu, chiến lược phát triển nhà trường trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để mỗi cá nhân trong tập thể hình dung và nhận biết được những việc phải làm để cùng tập thể đạt được mục tiêu, tầm nhìn đề ra.

- Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, quan hệ tương thân, tương ái giữa lãnh đạo với nhân viên, giữa nhân viên với nhân viên. Muốn vậy, CBQL cần quan tâm tổ chức cho đội ngũ tham gia vào các hoạt động tập thể, đó có thể là các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh

nghiệm,...Để làm tốt điều này, nhà quản lý cần tranh thủ sự cộng tác, phối hợp của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường như: công đoàn, chi đoàn,...

- CBQL phải làm cho đội ngũ nhận thức được tất cả các hoạt động trong nhà trường đều hướng đến mục tiêu nâng cao CLGD. Từ đó, động viên, khích lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên cùng tham gia xây dựng và thực hiện để đạt được mục tiêu chất lượng của nhà trường.

- Quan tâm xây dựng, thiết lập các mối quan hệ công tác với các đối tác là cá nhân, tổ chức, cơ quan bên ngoài nhà trường như: Ban đại diện Cha mẹ học sinh, Đảng ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Cựu chiến binh,...Đây là lực lượng xã hội vô cùng quan trọng hỗ trợ nhà trường thực hiện các mục tiêu giáo dục thông qua phối hợp để tổ chức huy động nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị nói chung và nhiệm vụ TĐG trong kiểm định chất lượng nói riêng của nhà trường. Chủ động tham mưu chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường lên các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo, kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia để được hướng dẫn, chỉ đạo và phối hợp tham mưu đầu tư về con người, cơ sở vật chất, trang thiết bị, sự hỗ trợ về chuyên môn nhằm đảm bảo các điều kiện cho việc thực hiện các mục tiêu chiến lược và kế hoạch nhiệm vụ. Mặt khác, nhà trường cần kịp thời thông tin đến Ban đại diện cha mẹ học sinh, cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội, tổ chức xã hội trong cộng đồng về mục tiêu tầm nhìn, chiến lược phát triển của nhà trường, kế hoạch nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục hằng năm của nhà trường. Công khai minh bạch về chiến lược, kế hoạch, đồng thời tăng cường công tác tiếp xúc, trao đổi thông qua các cuộc họp giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức để chia sẻ trách nhiệm với Ban đại diện cha mẹ học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng trong việc cam kết và thực hiện cam kết chất lượng giáo dục, quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện học tập, rèn luyện và hoàn thiện nhân cách cho học sinh, tổ chức cho các em tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường góp phần nâng cao CLGD toàn diện. Thông các cuộc họp này cũng như các hội nghị sơ kết, tổng kết năm học nhằm nâng cao nhận thức về công tác TĐG trong kiểm định chất lượng, đồng thời thể hiện sự đánh giá, ghi nhận của nhà trường đối với những đóng góp của các tổ chức đối với các hoạt động và kết quả giáo dục của nhà trường, từ đó khích lệ sự tham gia của cộng đồng vào công tác xây dựng và phát triển nhà trường.

3.5. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chức năng quản lý của Hiệu trưởng đối với hoạt động tự đánh giá

Để nâng cao hiệu quả thực hiện các chức năng quản lý của Hiệu trưởng đối với hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng, đòi hỏi, trong quá trình quản lý hiệu

trường phải tiến hành các hoạt động TĐG theo một quy trình quản lý chặt chẽ, khoa học. Cụ thể:

*Một là, nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch TĐG*

Kế hoạch vừa là nội dung và vừa là chức năng của công việc quản lý. Do vậy để tiến hành bất kỳ một hoạt động nào trong nhà trường, nhà quản lý đều phải tiến hành xây dựng kế hoạch trước khi tiến hành. Lập kế hoạch là việc nhà quản lý xác định mục tiêu, nội dung, đối tượng, phương pháp tiếp cận và giải quyết các nhiệm vụ để đạt được mục tiêu đã đề ra. Để có một bản kế hoạch tốt, có tính khả thi và hiệu quả, nhà quản lý cần thực hiện nghiêm túc 4 bước lập kế hoạch với những nội dung cụ thể như:

- Bước một:

+ Tập hợp và tìm hiểu kỹ các nghị quyết, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác kiểm định chất lượng giáo dục và TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục về quan điểm, định hướng, mục tiêu, nội dung, phương pháp, quy trình....,

+ Tổ chức quán triệt nội dung các văn bản tới cán bộ quản lý, giáo viên thông qua hội nghị tập huấn, trao đổi, chia sẻ trực tiếp, qua các trang thông tin của nhà trường,...để từng cá nhân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, cách làm.

- Bước hai: Phân tích thực trạng các vấn đề về nội dung hoạt động TĐG.

Tìm hiểu, phân tích kỹ thực trạng của đơn vị về đặc điểm tình hình, những điểm mạnh, điểm yếu, những cơ hội, thách thức đối với đơn vị khi tiến hành các công việc để đạt được mục tiêu bằng phương pháp phân tích SWOT làm căn cứ cho việc xác định mục tiêu, lộ trình thực hiện thực hiện hoạt động TĐG. Với phương pháp này, nhà quản lý cần phân tích các yếu tố của môi trường bên trong nhà trường như: tình hình đội ngũ (về số lượng, cơ cấu chuyên môn, độ tuổi, trình độ, giới tính, dân tộc, năng lực nghề nghiệp,...), điều kiện cơ sở vật chất (diện tích, phòng học, phòng chức năng, khối phụ trợ, bàn ghế, thiết bị dạy học, thiết bị văn phòng,...), hạ tầng công nghệ (mạng internet, máy tính,...), khả năng tài chính (nguồn ngân sách, nguồn lực xã hội hóa,...). Các yếu tố môi trường ngoài nhà trường như: Xu hướng phát triển của thế giới, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước, hệ thống các văn bản liên quan, điều kiện kinh tế-xã hội, trình độ dân trí của địa phương, ...tác động đến hoạt động và sự phát triển của nhà trường. Thông qua đánh giá các yếu tố của môi trường bên ngoài để xác định thời cơ, thách thức, thuận lợi, khó khăn tác động đến việc thực hiện các mục tiêu giáo dục và mục tiêu của kế hoạch TĐG của nhà trường.

- Bước ba: Xác định nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện kế hoạch.

Hoạt động TĐG thực hiện trên tất cả các mặt, các lĩnh vực hoạt động của nhà trường đòi hỏi rất nhiều nguồn lực để thực hiện. Do đó, để hoạt động TĐG diễn ra

thuận lợi và có hiệu quả đòi hỏi nhà quản lý cần xác định rõ các nguồn lực về nhân lực, vật lực, tài lực. Đối với nguồn nhân lực cần xác định được những ai, bộ phận nào (trong và ngoài nhà trường) tham gia vào hoạt động TĐG, tham gia vào nội dung gì,...Đối với nguồn vật lực, cần dự kiến được các điều kiện về CSVC, thiết bị phục vụ TĐG: phòng làm việc, thiết bị in ấn, văn phòng phẩm và thiết bị văn phòng khác. Đối với nguồn tài lực, nhà trường cần xác định được những nguồn tài chính (ngân sách, từ nguồn hợp pháp khác) để thực hiện công tác truyền thông, tập huấn, chi trả chế độ, mua sắm, sửa chữa CSVC, trang thiết bị,...

Bước bốn: Xây dựng "sơ đồ khung" của việc lập kế hoạch.

Xác định khung nội dung nhiệm vụ, nguồn lực cần huy động cho mỗi nhiệm vụ và thời gian để thực hiện các nội dung này, cụ thể:

- Nội dung tiến hành các hoạt động trước khi tiến hành hoạt động thu thập, xử lý thông tin minh chứng và TĐG các tiêu chí, tiêu chuẩn như: họp lãnh đạo nhà trường để thảo luận dự kiến các thành viên Hội đồng TĐG và các vấn đề liên quan đến triển khai hoạt động TĐG; ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG; công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG; thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng TĐG; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân; dự kiến thuê chuyên gia tư vấn để giúp Hội đồng TĐG triển khai hoạt động TĐG (nếu có); dự thảo và ban hành Kế hoạch TĐG; phổ biến Kế hoạch TĐG đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các bên liên quan.

+ Tổ chức hội thảo, tập huấn về nghiệp vụ TĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và các bên liên quan.

+ Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định danh mục minh chứng TĐG đối với từng tiêu chí, tiêu chuẩn thông qua việc phân tích kỹ nội hàm các chỉ báo, tiêu chí theo Công văn 55932/BGDĐT-QLCL, ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn TĐG và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

+ Các nhóm công tác, cá nhân tìm minh chứng cho từng tiêu chí; phân loại và mã hoá các minh chứng thu được.

+ Hội đồng TĐG thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được so với Bảng danh mục mã minh chứng. Họp hội đồng TĐG để thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động TĐG (nếu có);

+ Các nhóm chuyên trách, cá nhân báo cáo nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí với Hội đồng TĐG; chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí (trong đó đặc biệt chú ý đến kế hoạch cải tiến chất lượng); thu thập, xử lý minh chứng bổ sung (nếu có); dự thảo báo cáo TĐG.

+ Hội đồng TĐG để kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo TĐG và các nội dung liên quan (nếu có); tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo TĐG; thông qua báo cáo TĐG đã chỉnh sửa, bổ sung; công bố dự thảo báo cáo TĐG trong nội bộ trường; thu thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo TĐG; bổ sung và hoàn thiện báo cáo TĐG sau khi có các ý kiến góp ý; tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung và đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng (nếu có).

+ Các nhiệm vụ tổng kết báo cáo hoạt động TĐG: ký tên vào danh sách trong báo cáo TĐG, đóng dấu và ban hành; gửi báo cáo TĐG và công văn trong đó có nội dung đã hoàn thành hoạt động TĐG cho cơ quan quản lý trực tiếp để lấy ý kiến; chỉnh sửa, bổ sung các ý kiến của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có); công bố bản báo cáo TĐG đã hoàn thiện (trong nội bộ nhà trường); lưu trữ báo cáo TĐG, các minh chứng và các tài liệu liên quan theo quy định.

+ Tổ chức hoạt động cải tiến chất lượng: tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn.

+ Cập nhật lại báo cáo TĐG (nếu cần) trước khi thực hiện việc đăng ký ĐGN với cơ quan có thẩm quyền.

Việc xác định thời gian cho thực hiện mỗi hoạt động TĐG được diễn ra phù hợp với điều kiện nhà trường, không trùng với thời gian tổ chức các sự kiện lớn của nhà trường, địa phương (mà có sự tham gia của nhà trường) cũng như những thời điểm thực hiện thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh, kiểm tra, đánh giá định kỳ, sơ kết học kỳ, tổng kết năm học,... để huy động và tập trung được các nguồn lực trong và ngoài nhà trường cho hoạt động TĐG.

Hoạt động TĐG của nhà trường được thực hiện trong thời gian dài, do đó trong quá trình thực hiện, nhà quản lý có thể có điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

*Hai là, quan tâm hiệu quả tổ chức hiện hoạt động tự đánh giá*

Căn cứ vào kế hoạch TĐG đã xây dựng, nhà quản lý tổ chức thực hiện hoạt động TĐG thông qua:

\* *Tổ chức lựa chọn nhân sự cho hoạt động TĐG.* Việc lựa chọn nhân sự cho hoạt động TĐG phải được thực hiện một cách khoa học chặt chẽ trên cơ sở phân tích thực trạng đội ngũ. Những thành viên tham gia Hội đồng Tự đánh giá phải là những cán bộ, giáo viên cốt cán, trưởng các tổ chức, đoàn thể, giáo viên có năng lực chuyên môn, khả năng phân tích, tổng hợp, phẩm chất trung thực, trách nhiệm, chủ động, hợp tác,... để đảm nhiệm các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện hoạt động TĐG.

\* *Phân công, phân nhiệm và tổ chức cho các thành viên TĐG theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục.* Phân công nhiệm vụ phù hợp với vị trí

công tác, năng lực, sở trường của từng thành viên tránh sự chông chéo khi phân công, đồng thời quy định rõ trách nhiệm của mỗi cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ được giao. Tạo điều kiện về thời gian để cá nhân được phân công hoàn thành được nhiệm vụ mà không ảnh hưởng đến các hoạt động chuyên môn khác (thời gian trong tiết trống, ngoài giờ làm việc,...).

*\* Tổ chức thực hiện các hoạt động TĐG theo phân công và viết báo cáo TĐG.*

Sau khi phân công, nhà quản lí cần:

- Ban hành quy định về việc phối hợp công tác trong hoạt động TĐG giữa các nhóm chuyên trách với các bộ phận, cá nhân trong nhà trường (phối hợp để thu thập thông tin minh chứng, bổ sung, đáp ứng điều kiện làm việc, ...), giữa các nhóm với nhau (chia sẻ thông tin về minh chứng có liên quan, cách thức làm việc hiệu quả,...) giúp cho quá trình TĐG được diễn ra nhịp nhàng, hiệu quả, tạo ra sự đồng thuận và chia sẻ trách nhiệm giữa các nhóm, bộ phận và cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn kĩ thuật, nghiệp vụ về TĐG, hướng dẫn thu thập, xử lí, mã hóa thông tin, minh chứng, cách viết phiếu đánh giá tiêu chí (cách mô tả thực trạng, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và đề xuất kế hoạch cải tiến phù hợp thực trạng, ...), cách viết báo cáo tự đánh giá (cấu trúc, nội dung từng phần, cách diễn đạt mô tả, nhận định,...) cho đội ngũ là công tác TĐG, nhóm thư ký. Thường xuyên trao đổi, chia sẻ, khích lệ, động viên để mỗi thành viên có được sự thoải mái về tâm lí và có động lực khi thực hiện hoạt động TĐG.

- Tổ chức để các nhóm TĐG tiến hành phân tích nội hàm của các tiêu chí, thu thập thông tin và minh chứng theo danh mục minh chứng đã xác định. Trong hoạt động này, nhà quản lí hướng dẫn các cá nhân, nhóm chuyên trách phân tích mục đích, các nội dung của từng hoạt động quản lí và giáo dục trong nhà trường cũng như cách thức mà nhà quản lí đã thực hiện để đạt được mục tiêu trong mỗi hoạt động để chọn ra minh chứng thể hiện rõ nhất biện pháp mà nhà trường đã thực hiện, kết quả mà nhà trường đã đạt được trong đối với từng hoạt động, nội dung được yêu cầu TĐG. Bên cạnh đó, nhà quản lí cần chỉ đạo để các cá nhân, nhóm chuyên trách thu thập đủ số lượng minh chứng cho mỗi chỉ báo, tiêu chí và mỗi minh chứng đủ số lượng theo từng năm học. Đồng thời chỉ đạo việc kiểm tra tính phù hợp về mặt hình thức và nội dung của minh chứng (chẳng hạn đối với các minh chứng là văn bản phải đảm bảo tính pháp lí: đúng căn cứ, đúng hướng dẫn, đảm bảo về chữ ký, dấu xác nhận,...) mới được đưa vào làm minh chứng, nếu không cần tìm minh chứng khác phù hợp hơn.

- Tổ chức việc đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí theo quy trình 4 bước:

+ Bước 1: Nghiên cứu, phân tích nội hàm của tiêu chí, chỉ báo và các minh chứng được sử dụng để viết các nội dung theo quy định trong Phiếu đánh giá tiêu chí.

Ở bước này, nhà quản lý cần tổ chức để các cá nhân, bộ phận phân tích nội hàm của từng tiêu chí (mỗi tiêu chí có bao nhiêu chỉ báo), chỉ báo (mỗi chỉ báo cần có những minh chứng nào) và những minh chứng đã thu thập được (số lượng minh chứng thu thập được so với số lượng minh chứng cần có, những minh chứng chứng minh được đến đâu những việc nhà trường đã làm, kết quả mà nhà trường đã đạt được từ đó viết đánh giá một cách trung thực (mô tả rõ thực trạng, đánh giá đúng mức độ đạt được hay chưa đạt được đối với từng tiêu chí, chỉ rõ điểm mạnh, điểm yếu trong từng nội dung, hoạt động và đưa ra đề xuất cho việc cải tiến chất lượng).

+ Bước 2: Thảo luận các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí để chỉnh sửa, bổ sung.

Nhà quản lý tổ chức để các nhóm công tác thảo luận trong nhóm về nội dung từng phiếu đánh giá so với kết quả thu thập minh chứng và yêu cầu của từng nội dung, hoạt động thông qua các chỉ báo để đảm bảo rằng nội dung đánh giá đã phản ánh đúng thực trạng hay chưa, từ đó có thể bổ sung, điều chỉnh cho hợp lý.

- Bước 3: Hội đồng TĐG thảo luận các nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí.

Để thẩm định tính khách quan, chính xác của các nội dung đánh giá được các nhóm công tác thực hiện, nhà quản lý cần tổ chức để Hội đồng Tự đánh giá thảo luận về nội dung đánh giá của từng tiêu chí thông qua việc kiểm chứng về nội dung đánh giá so với minh chứng và thực trạng mà nhà trường đã triển khai thực hiện; cách diễn đạt để mô tả thực trạng, nội dung mô tả thực trạng, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và nội dung đề xuất để phát huy điểm mạnh hay khắc phục điểm yếu để cải tiến thực trạng.

- Bước 4: Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng TĐG, nhóm công tác hoặc cá nhân hoàn thiện Phiếu đánh giá tiêu chí và gửi thư ký Hội đồng TĐG để viết báo cáo TĐG.

Từ kết quả của bước 4, nhà quản lý cần tổ chức viết báo cáo TĐG. Báo cáo TĐG phải thể hiện được yêu cầu về cấu trúc và nội dung đánh giá, cụ thể:

Cấu trúc của báo cáo TĐG gồm 3 phần: Cơ sở dữ liệu, TĐG và phụ lục.

Phần I. Cơ sở dữ liệu: Phần này gồm các thông tin định lượng khái quát về nhà trường như: thông tin chung về nhà trường (điểm trường, loại hình trường,...), thông tin về lớp học, cơ cấu khối công trình, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (số lượng, cơ cấu, tỉ lệ,...), học sinh (số lượng chung theo khối lớp, tỉ lệ học 2 buổi/ngày, tỉ lệ đi học đúng độ tuổi, hoàn thành chương trình tiểu học,...).

Phần II. Tự đánh giá: Phần này mô tả hiện trạng, so sánh, đánh giá, phân tích các hoạt động của trường tiểu học theo tiêu chuẩn đánh giá để chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân, kế hoạch cải tiến chất lượng. Nội dung gồm:



## A. Đặt vấn đề

Ở phần này, nhà quản lí cần tổ chức để nhóm thư ký giới thiệu được khái quát về nhà trường về:

- Tình hình chung của nhà trường như: Năm thành lập, nơi đóng chân, khái quát về quá trình phát triển, thành tích nổi bật, cơ cấu bộ máy, CSVC, những thuận lợi khó khăn khi tiến hành hoạt động TĐG.

- Mục đích tự đánh giá

- Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động TĐG (quy trình, phương pháp TĐG, những điểm nổi bật trong báo cáo TĐG)

## B. Tự đánh giá

Phần này mô tả chi tiết kết quả TĐG của nhà trường đối với từng tiêu chuẩn, tiêu chí. Đối với phần này, trước mỗi tiêu chuẩn, nhà quản lí cần tổ chức để nhóm Thư ký giới thiệu được khái quát chung về từng tiêu chuẩn, sau đó tổ chức đánh giá chi tiết từng tiêu chí trong tiêu chuẩn với các nội dung:

- Mô tả hiện trạng: Cần nêu rõ đặc điểm của đối tượng (hiện trạng) đang được nói đến, phân tích, giải thích, đánh giá về hiện trạng của trường tiểu học theo nội hàm của từng chỉ báo trong tiêu chí. Các phân tích, nhận định phải đi kèm với các minh chứng cụ thể (kèm mã minh chứng). Ví dụ: Đối với chỉ báo “c) Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh theo quy định.”, nội dung mô tả có thể như sau: “Bàn học sinh được làm bằng gỗ, kiểu 02 chỗ ngồi, đa số là dạng ghế rời cá nhân bằng gỗ công nghiệp đánh vecni màu nâu, chiều cao, chiều rộng phù hợp với quy định. Tuy nhiên vẫn còn 70 bộ ghế liền bàn chất lượng không đảm bảo (bị bong tróc, lung lay, ...) cần được sửa chữa hoặc thay thế [H3-3.2-02].

- Điểm mạnh: Nêu những điểm mạnh nổi bật của nhà trường trong việc đáp ứng các nội hàm của từng chỉ báo trong mỗi tiêu chí. Những điểm mạnh đó phải được khái quát trên cơ sở nội dung của mục mô tả hiện trạng. Chẳng hạn, nội dung đánh giá điểm mạnh của tiêu chí Phòng học được thực hiện dựa trên những mô tả về số lượng, quy cách phòng học, việc đáp ứng phòng học cho các lớp, cho tổ chức các môn học chuyên ngành, về quy cách, diện tích, thiết bị phòng học,...: “Trường có đủ mỗi lớp 1 phòng học và có 04 phòng để dạy các môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Ngoại ngữ, Tin học. Diện tích, quy cách phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định. Mỗi phòng học có đủ bàn ghế cho học sinh và giáo viên, có hệ thống điện, quạt, tủ đựng thiết bị dạy học. Đa số bàn ghế học sinh đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

- Điểm yếu: Nêu những điểm yếu nổi bật của nhà trường trong việc đáp ứng các nội hàm của từng chỉ báo trong mỗi tiêu chí và nguyên nhân của những điểm yếu đó. Những điểm yếu này phải được khái quát trên cơ sở nội dung của mục mô tả hiện

trạng. Ví dụ: Trường chưa có phòng học Khoa học-Công nghệ, phòng đa chức năng theo quy định của Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT; 4 phòng học đã xuống cấp; 70 bộ bàn ghế chưa đảm bảo quy cách cần được sửa chữa hoặc thay thế. Nguyên nhân hạn chế trên là nguồn ngân sách chi cho xây dựng CSVC còn hạn chế, điều kiện kinh tế xã hội của địa phương còn chưa phát triển nên việc huy động các nguồn lực cho xây dựng, sửa chữa, thay thế bàn ghế, phòng học chưa đáp ứng kịp thời.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Kế hoạch cải tiến chất lượng phải thể hiện rõ việc phát huy những điểm mạnh, khắc phục điểm yếu trong từng chỉ báo, tiêu chí. Kế hoạch phải cụ thể và có tính khả thi, phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương và phải đảm bảo tính tổng thể. Ví dụ: “Chủ động sửa chữa bàn ghế và từng bước huy động nguồn lực để thay thế dần 70 bộ bàn ghế trong 2 năm học tiếp theo. Tích cực tham mưu Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện Đắk Song đầu tư xây dựng thêm 06 phòng học để thay thế 4 phòng học cấp 4 đã hết hạn sử dụng và tăng thêm 02 phòng để bố trí 01 phòng Khoa học - Công nghệ, 01 phòng đa chức năng hoặc ban hành văn bản chỉ đạo trường THCS trên địa bàn bố trí sắp xếp để nhà trường được khai thác các phòng học này vào thời gian phù hợp (theo thời gian được hai nhà trường phối hợp sắp xếp), sửa chữa phòng học xuống cấp khi ngân sách chưa đáp ứng.

- Tự đánh giá: Đạt/không đạt

Căn cứ vào mô tả điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường; đối chiếu với yêu cầu của chỉ báo, tiêu chí để đánh giá chỉ báo, tiêu chí đạt hay không đạt, nếu đạt thì ở mức nào?

Sau khi đánh giá các tiêu chí của mỗi tiêu chuẩn, phải có kết luận chung cho tiêu chuẩn (số tiêu chí không đạt, số tiêu chí đạt theo các mức, tiêu chuẩn đạt hoặc không đạt).

*\* Tổ chức tổng hợp, hoàn thiện và công khai báo cáo TĐG*

Trên cơ sở dự thảo báo cáo TĐG được thực hiện, thư ký thực hiện xuất báo cáo (dự thảo) trên hệ thống để lấy nội dung tổng hợp kết quả đánh giá của từng tiêu chuẩn, tiêu chí để Hội đồng tự đánh giá và các nhóm công tác xem xét, kiểm tra. Trên cơ sở các ý kiến, thư kí hội đồng chịu trách nhiệm tiếp tục hoàn thiện Dự thảo báo cáo TĐG của trường.

Dự thảo báo cáo TĐG cuối cùng được công bố lấy ý kiến đóng góp của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường để lấy ý kiến nhận xét, đánh giá. Sau khi triển khai lấy ý kiến của tập thể nhà trường, thư ký hoàn thiện và trình Chủ tịch Hội đồng Tự đánh giá ký ban hành. Báo cáo TĐG được công bố công khai và cập nhật hằng năm và lưu trữ tại nhà trường.

Trên đây là những hoạt động nhằm xác lập quyền chỉ huy và sự can thiệp của bộ phận trong toàn bộ quá trình quản lý hoạt động kiểm định CLGD, là huy động các lực lượng để thực hiện kế hoạch và điều chỉnh nhằm đảm bảo cho hoạt động kiểm định của nhà trường diễn ra trung thực, khách quan.

*Ba là, tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động TĐG*

Sau khi xây dựng được kế hoạch và sắp xếp tổ chức, nhà quản lý phải điều khiển cho hệ thống hoạt động nhằm thực hiện mục tiêu đề ra. Hoạt động chỉ đạo là hoạt động thường xuyên của nhà quản lý để các cá nhân, bộ phận trong nhà trường nhận thức rõ trách nhiệm của mình, tổ chức, bộ phận của mình cần làm gì, làm như thế nào để hoàn thành nhiệm vụ với chất lượng và hiệu quả cao. Ở nội dung này, nhà quản lý cần:

- Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch như: quy trình thực hiện nhiệm vụ trong nhóm chuyên trách, phương pháp, hình thức thu thập thông tin minh chứng, các mẫu đánh giá tiêu chí, ...; tổ chức phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cấp đối với hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD.

- Chỉ đạo thông qua ban hành các hướng dẫn chi tiết về nội dung các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý chỉ đạo của các cấp tới các cá nhân, nhóm chuyên trách, bộ phận công tác trong nhà trường để giúp các cá nhân, nhóm chuyên trách và các bộ phận trong nhà trường hiểu và tiến hành các công việc theo đúng nội dung.

- Chỉ đạo hoạt động TĐG thông qua hướng dẫn các nhóm chuyên trách, các bộ phận liên quan trong nhà trường thực hiện các văn bản của các cấp về kiểm định chất lượng như thông tư, công văn hướng dẫn,... thông qua tổ chức tập huấn, trao đổi, chia sẻ để thống nhất cách hiểu, cách làm. Bên cạnh đó, nhà quản lý thực hiện công tác chỉ đạo thông qua ban hành hệ thống các văn bản hướng dẫn khác để thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Chẳng hạn, ban hành hướng dẫn các kỹ thuật thu thập thông tin minh chứng, cách dán mã, sắp xếp hồ sơ minh chứng theo hộp, mẫu biên bản, văn bản quy định về trách nhiệm, quyền hạn của các bộ phận, cá nhân trong trường, .... đối với hoạt động kiểm định chất lượng.

- Chỉ đạo về phương thức làm việc cho các nhóm chuyên trách, cá nhân, bộ phận đặc biệt là nhóm trưởng các nhóm chuyên trách trong việc phân công nhiệm vụ, trách nhiệm trong nhóm, xác định thời gian thực hiện, cách thức thực hiện nhiệm vụ, phối hợp giữa cá nhân, bộ phận trong quá trình tổ chức thu thập, xử lý, đánh giá thông tin minh chứng.

- Chỉ đạo các bộ phận về phương thức làm việc chung trong hoạt động TĐG của cả Hội đồng tự đánh giá, quy định về hình thức thông tin, báo cáo, thời gian thực hiện đối với từng nội dung để đảm bảo tiến độ và hiệu quả công việc.

- Quá trình thực hiện, nhà quản lý cần thường xuyên giám sát tiến độ, chất lượng công việc của từng nhóm, bộ phận để kịp thời đưa ra những ý kiến chỉ đạo, động viên, khích lệ cũng như đôn đốc, nhắc nhở hoặc giúp các nhóm tháo gỡ khó khăn trong hoạt động TĐG.

*Bốn là làm tốt công tác kiểm tra, giám sát.*

Đề hoạt động TĐG diễn ra hiệu quả bên cạnh tổ chức tốt việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện khoa học, hướng dẫn chỉ đạo cụ thể, sát điều kiện, Hiệu trưởng cần xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện, trong đó chỉ rõ cách thức kiểm tra, thời gian kiểm tra việc thực hiện hoạt động TĐG. Thông báo kế hoạch đến tất cả các thành viên.

Nhà quản lý cần kiểm tra việc tổ chức bộ máy, hoạt động bồi dưỡng, tập huấn. Kiểm tra các điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí, các điều kiện hỗ trợ; việc thu thập, xử lý minh chứng; thực hiện quy trình, nội dung, nguyên tắc TĐG; việc viết đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn, báo cáo TĐG.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, nhà quản lý có thể điều chỉnh kịp thời các nội dung, vấn đề chưa hợp lý.

#### **4. Kết quả**

Kết quả khảo nghiệm tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp được kết quả (Bảng 4, phụ lục) cho thấy giải pháp Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng tại trường tiểu học Chu Văn An có tính cấp thiết và tính khả thi cao.

Với các giải pháp đã triển khai, quá trình thực hiện TĐG kiểm định chất lượng trường Tiểu học Chu Văn An năm học 2022-2023 đã có nhiều tiến triển. Đội ngũ đã nhận thức rõ vai trò của kiểm định chất lượng, hiểu cách thức thực hiện và có sự phối hợp giữa các cá nhân, bộ phận trong nhà trường. Điều đó được thể hiện thông qua kết quả triển khai thực hiện hoạt động TĐG của nhà trường trong năm học 2022-2023. Năm học 2022-2023 Trường Tiểu học Chu Văn An đã hoàn thành quy trình TĐG kiểm định CLGD, đề nghị đánh giá ngoài, được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá cao, Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận Trường đạt cấp độ II kiểm định chất lượng giáo dục.

## KẾT LUẬN

### 1. Kết luận

TĐG trong kiểm định CLGD ở trường tiểu học là một hoạt động quan trọng góp phần giúp nhà trường đánh giá khách quan thực trạng tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường để từ đó có giải pháp cải tiến nhằm từng bước nâng cao CLGD. Từ thực trạng có thể thấy nguyên nhân một số khó khăn, bất cập khi triển khai hoạt động TĐG trong thời gian qua là: công tác bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về KĐCL và hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục chưa có hiệu quả; việc lựa chọn nhân sự, phân công nhiệm vụ cho chưa khoa học, chặt chẽ; việc bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng TĐG trong kiểm định chất lượng giáo dục cho đội ngũ tham gia hoạt động TĐG chưa được thực sự quan tâm; nhà trường chưa thực sự chú trọng trong quản lý các điều kiện hỗ trợ; thiếu chủ động trong lập kế hoạch đáp ứng các yêu cầu về cơ sở vật chất, phương tiện, tài liệu, tài chính, thời gian, cơ chế phối hợp giữa các bộ phận, cá nhân; việc tổ chức thực hiện các chức năng quản lý của hiệu trưởng đối với hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD còn chưa thực sự chặt chẽ, khoa học, điều hành các bộ phận, cá nhân trong quá trình thực hiện TĐG còn chưa rõ ràng, thiếu sát sao. Do đó muốn hoạt động TĐG đạt hiệu quả đòi hỏi nhà quản lý phải có biện pháp tăng cường các biện pháp bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng trong TĐG kiểm định CLGD, phối hợp tốt các bên liên quan trong hoạt động TĐG, đồng thời thực hiện tốt các chức năng quản lý: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch và kiểm tra thực hiện kế hoạch.

### 2. Kiến nghị

Để hoạt động TĐG tại các trường tiểu học đạt hiệu quả, xin kiến nghị các cấp một số vấn đề sau:

#### 2.1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Trên cơ sở kết quả thực hiện TĐG tại các trường tiểu học, cần tổ chức đúc rút và chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động TĐG đối với cán bộ quản lý các trường học

#### 2.2. Đối với các trường tiểu học

- Hiệu trưởng trường tiểu học cần quan tâm làm tốt công tác truyền thông, công tác bồi dưỡng, tập huấn về TĐG kiểm định chất lượng cho đội ngũ.

- Làm tốt công tác huy động các nguồn lực tham gia hoạt động TĐG, tăng cường CSVC, các điều kiện hỗ trợ cho TĐG.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá về TĐG và quản lý hoạt động TĐG trong kiểm định chất lượng để kịp thời bổ sung, điều chỉnh các vấn đề còn bất cập khi tiến hành hoạt động TĐG.

Với khả năng và thời gian có hạn, bản thân chỉ nêu lên một số vấn đề cơ bản trong quản lí hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD ở trường tiểu học. Mong nhận được những ý kiến đóng góp của Hội đồng sáng kiến để giải pháp Quản lí hoạt động TĐG trong kiểm định CLGD ở trường tiểu học được hoàn thiện hơn.

NGƯỜI VIẾT

**Vũ Thị Minh Thảo**

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (2013), “Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”,

<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang> .

04/11/2013.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học* , *Thông tư số: 17/2018/TT-BGDĐT*, ngày 22 tháng 8 năm 2018, Hà Nội.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Công văn về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông*, *Công văn 5932/BGDĐT-QLCL*, ngày 28 tháng 12 năm 2018, Hà Nội.

4. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII (2020), “Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025”,

<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang> .

23/3/2021

5.Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), “Báo cáo của Bộ Chính trị tại Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương khóa IX số 72/TLHN, ngày 20 tháng 6 năm 2002 Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII và phương hướng phát triển giáo dục từ nay đến năm 2005 và đến năm 2010”, *Văn kiện Đại hội Đảng toàn tập, tập 61 tr.502*.

6.Lê Thị Tuyết Hằng (2019), “Rèn luyện kỹ năng tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng cho học sinh trong dạy học phần sinh học vi sinh vật, sinh học lớp 10”, *Tạp chí Giáo dục*, Kì 1 - 1/2019 (Số 445), tr 57-61.

7. Hoàng Thu Huyền (2012), “Mối tương quan giữa tự đánh giá bản thân và kết quả học tập của học sinh lớp 5 tại Hà Nội”,

[https://repository.vnu.edu.vn/bitstream/VNU\\_123/8052/1/00050001406.pdf](https://repository.vnu.edu.vn/bitstream/VNU_123/8052/1/00050001406.pdf),

14/12/2012.

8. Trần Kiểm (2021), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*, Nhà xuất bản Đại học sư phạm, Công ty Cổ phần In và Truyền thông Hợp Phát.

9. Nguyễn Thị Hằng Nga (2013), “*Tự đánh giá về tính cách của người cao tuổi ở Hà Nội, Mã số: 60 31 80, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.*

10. Quốc hội khóa XI (2005), *Luật Giáo dục, Luật số: 38/2005/QH11*, ngày 27 tháng 6 năm 2005, Hà Nội.

11. Quốc hội khóa XIV (2019), *Luật Giáo dục, Luật số: 43/2019/QH14*, ngày 14 tháng 6 năm 2019, Hà Nội.